

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 40/2021/HSST

Ngày 03/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Liên Sơn**

*Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Huyền Nga**

Ông **Đình Thiện Tuy**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**- Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:***

Bà **Nguyễn Thùy Linh**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HSST ngày 05/02/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/QĐXX -ST ngày 19/02/2021, đối với bị cáo:

**Vi Văn H** - Sinh 1989; HKTT: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Họ tên bố: Vi Văn H1; Họ tên mẹ: Lương Thị H; Tiền án-Tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 20/11/2020. Hiện đang bị giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội ( Có mặt)

*Bị hại:* anh **Bùi Văn L**- Sinh 1981; Trú tại: 31/255 đường L, phường V, quận Hoàng Mai, Hà Nội( Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20/11/2020, Vi Văn H đi lang thang quanh khu vực phố Vạn Kiếp, Hà Nội mục đích xem có ai quản lý tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đến khu vực trước cửa số nhà 32 phố V, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, H nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048 của anh **Bùi Văn L** đang dựng trước cửa, chìa khóa xe máy vẫn cắm trong ổ khóa, không có người trông giữ. H tiến lại gần, ngồi lên xe rồi bật khóa điện, nổ máy điều khiển xe theo hướng đề **Nguyễn Khoái**. Lúc này, anh **L** nghe thấy tiếng xe máy chạy ra thì H đã phóng xe máy đi. Anh **L** hô hoán và cùng anh **Đỗ Văn N** dùng xe máy của mình chở anh **L** đuổi theo H. Khi đuổi đến khu vực cổng Bệnh viện trung ương quân đội 108( số

1 Trần Hưng Đạo phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) thì bắt giữ được H. Cơ quan Công an đã thu giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048; 01 giá sắt kích thước 20x40x60cm.

*Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận:*

01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, xe không giấy tờ, xe đã qua sử dụng có giá 4.000.000đ( Bốn triệu đồng); 01 giá sắt kích thước 20x40x60cm đã qua sử dụng có giá 100.000đ( Một trăm nghìn đồng).

*Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402:* anh Bùi Văn L khai mua với giá 07 triệu đồng của một người không quen biết vào năm 2016. Khi mua có giấy tờ xe máy, nhưng anh đã làm mất.

Quá trình điều tra: xác định biển kiểm soát là của xe máy Honda Wave Alpha màu xanh- bạc đen có số máy 12E5218001, số khung DY217983, chủ đăng ký xe là anh Bùi Văn T. Hiện không điều tra được nơi cư trú của anh T.

Tiến hành tra cứu số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402: xác định biển kiểm soát của xe máy là 89L1-08296, chủ xe là chị Nguyễn Thị N( sinh 1984, địa chỉ: thôn N, xã L, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên). Chị N khai mua xe mới năm 2012, đăng ký mang tên chị, biển kiểm soát 89L1-08296. Chị sử dụng xe máy đến tháng 5/2013 thì bị mất trộm tại cánh đồng giữa thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện Văn Lâm. Khi bị mất trộm xe máy, chị không trình báo cơ quan công an. Chị N đề nghị cơ quan điều tra trả lại xe máy cho chị.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu xe, tuy nhiên chưa có kết quả. Ngày 05/02/2021, Cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách phân tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với 01 giá sắt kích thước 20x40x60cm đã qua sử dụng: anh L khai là của anh mua làm dụng cụ để chở hàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L chiếc giá sắt, anh L không yêu cầu gì về dân sự.

**Tại Bản cáo trạng số 49/CT/VKS-HBT ngày 05/02/2021, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;**

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng; Căn cứ Kết luận định giá tài sản, đã xác định bị cáo Vi Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.*

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i( phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), s( thành khẩn khai báo) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Vi Văn H từ 08 đến 12 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền bị cáo;

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã tách tài liệu về xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402, nên không xét.

*Bị cáo* công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng; Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Do bản thân nghiện ma túy, lười lao động. Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20/11/2020, tại trước cửa số nhà 32 phố V, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Vi Văn H lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu là anh Bùi Văn L ( để xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402 ở trước cửa nhà, không rút chìa khóa điện), H quan sát thấy không ai trông coi xe, nên đã đi đến, ngồi lên xe máy, mở khóa điện nổ máy điều khiển xe chạy. Khi chạy đến trước cửa Bệnh viện trung ương quân đội 108, thì bị cơ quan Công an cùng anh L đuổi theo bắt giữ. Giá trị chiếc xe máy H chiếm đoạt là 4.000.000đ ( Bốn triệu đồng). Trên xe máy có 01 giá sắt kích thước 20x40x60cm đã qua sử dụng có giá 100.000đ( Một trăm nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Vi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có nơi cư trú ổn định. Nếu để bị cáo cải tạo ngoài xã hội sẽ làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy xử phạt bị cáo hình phạt tù giam để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với tội phạm trộm cắp tài sản.

*Hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*Xử lý vật chứng:*

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402 bị cáo chiếm đoạt được:

Quá trình điều tra: xác định biển kiểm soát là của xe máy Honda Wave Alpha màu xanh- bạc đen có số máy 12E5218001, số khung DY217983, chủ đăng ký xe là anh Bùi Văn T. Hiện không điều tra được nơi cư trú của anh T.

Tiến hành tra cứu số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402: xác định biển kiểm soát của xe máy là 89L1-08296, chủ xe là chị Nguyễn Thị N( sinh 1984, địa chỉ: thôn N, xã L, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên). Chị N khai mua xe mới năm 2012, đăng ký mang tên chị, biển kiểm soát 89L1-08296. Chị sử dụng xe máy đến tháng 5/2013 thì bị mất trộm tại cánh đồng giữa thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện Văn Lâm. Khi bị mất trộm xe máy, chị không trình báo cơ quan công an. Chị N đề nghị cơ quan điều tra trả lại xe máy cho chị. Tuy nhiên do cơ quan điều tra đã tách tài liệu chiếc xe máy để xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giá sắt kích thước 20x40x60cm: quá trình điều tra xác định sở hữu của anh Bùi Văn L, dùng để buộc vào xe máy chở hàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L. Anh L không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xét.

*Về án phí:* bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Vi Văn H **09**(Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/11/2020.

*Hình phạt bổ sung:* miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

*Biện pháp tư pháp:* Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

*Xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã tách tài liệu về xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 36B3-59048, số khung LHHC1200BY510396, số máy HC12E-3310402, nên không xét.

*Về án phí:* bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Liên Sơn**